

Số: 56 /2026/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 06 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về tiêu chí thiết kế mẫu, thiết kế điển hình hoặc áp dụng thiết kế sẵn có; danh mục loại dự án và tổng mức tối đa của một dự án thuộc danh mục loại dự án đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 3234/TTr-SXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 về việc đề nghị ban hành Quy định về tiêu chí thiết kế mẫu, thiết kế điển hình hoặc áp dụng thiết kế sẵn có; danh mục loại dự án và tổng mức tối đa của một dự án thuộc danh mục loại dự án đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Ủy ban nhân dân ban hành Quy định về tiêu chí thiết kế mẫu, thiết kế điển hình hoặc áp dụng thiết kế sẵn có; danh mục loại dự án và tổng mức tối đa của một dự án thuộc danh mục loại dự án đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về tiêu chí thiết kế mẫu, thiết kế điển hình hoặc áp dụng thiết kế sẵn có; danh mục loại dự án và tổng mức tối đa của một dự án thuộc danh mục loại dự án đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trực tiếp tham gia hoặc có liên quan đến việc quản lý, tổ chức thực hiện dự án đầu tư xây dựng theo dự án đầu tư đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 3. Danh mục loại dự án đặc thù, tiêu chí tổng mức đầu tư tối đa của một dự án thuộc danh mục loại dự án đặc thù

1. Danh mục loại dự án đặc thù, gồm các dự án:

- a) Sửa chữa, cải tạo đường giao thông đến bản, liên bản;
- b) Sửa chữa, cải tạo đường giao thông nội đồng, đường nội bản, ngõ xóm;
- c) Nhà vệ sinh công cộng;
- d) Nhà văn hóa, khu thể thao thôn, bản;
- đ) Sửa chữa, cải tạo kênh mương nội đồng;

e) Sửa chữa, thay thế các hạng mục công trình cấp nước sinh hoạt phục vụ nội xã.

2. Tiêu chí tổng mức đầu tư tối đa của một dự án thuộc danh mục loại dự án đặc thù:

Tổng mức đầu tư tối đa của một dự án thuộc danh mục quy định tại khoản 1 Điều 3 Quyết định này không vượt quá 05 tỷ đồng.

Điều 4. Tiêu chí thiết kế mẫu, thiết kế điển hình, thiết kế sẵn có

1. Thiết kế mẫu được áp dụng đối với công trình cùng loại, có quy mô chủ yếu tương đồng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản giống nhau, đã được cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc chấp thuận áp dụng để sử dụng thống nhất cho nhiều công trình.

2. Thiết kế điển hình được áp dụng đối với công trình có tính chất, công năng sử dụng, quy mô và yêu cầu kỹ thuật cơ bản tương tự công trình đã có thiết

kế điển hình; việc áp dụng chỉ được điều chỉnh cục bộ cho phù hợp với điều kiện thực tế và không làm thay đổi giải pháp kỹ thuật chủ yếu của công trình.

3. Thiết kế sẵn có được áp dụng đối với công trình có hồ sơ thiết kế đã được lập, thẩm định, phê duyệt, còn khả năng sử dụng, có thể kế thừa để áp dụng cho công trình cùng loại hoặc tương tự về công năng, quy mô và yêu cầu kỹ thuật.

Trường hợp dự án không áp dụng được thiết kế mẫu, thiết kế điển hình, thiết kế sẵn có mà yêu cầu phải khảo sát, thiết kế chuyên ngành thì không áp dụng cơ chế dự án đặc thù theo Quyết định này.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Xây dựng:

a) Rà soát các thiết kế mẫu, thiết kế điển hình (*trực tiếp ban hành hoặc hướng dẫn áp dụng đối với các thiết kế mẫu, thiết kế điển hình đã được ban hành*), thiết kế sẵn có đối với các danh mục công trình thuộc điểm a, b, c, d khoản 1 Điều 3 Quyết định này để hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức, đơn vị có liên quan áp dụng để thực hiện đầu tư xây dựng dự án theo cơ chế đặc thù, đảm bảo phù hợp với các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã về quy trình thực hiện đầu tư xây dựng đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình đơn giản, đảm bảo thuận tiện, dễ áp dụng, phù hợp với năng lực của Phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường:

Rà soát các thiết kế mẫu, thiết kế điển hình (*trực tiếp ban hành hoặc hướng dẫn áp dụng đối với các thiết kế mẫu, thiết kế điển hình đã được ban hành*), thiết kế sẵn có đối với các danh mục công trình thuộc điểm đ, e khoản 1 Điều 3 Quyết định này để hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức, đơn vị có liên quan áp dụng để thực hiện đầu tư xây dựng dự án theo cơ chế đặc thù, đảm bảo phù hợp với các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

3. Các sở, ban, ngành tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Sở Xây dựng trong việc tổ chức thực hiện Quyết định này.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện các dự án thuộc danh mục quy định tại Điều 3 của Quyết định này theo quy định của pháp luật hiện hành; chịu trách nhiệm về tính chính xác, phù hợp của việc lựa chọn dự án, thiết kế và tổng mức đầu tư.

5. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 7 năm 2026.

2. Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu Ban hành danh mục loại dự án đầu tư xây dựng được áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

3. Quy định chuyển tiếp

Các công trình, dự án thuộc danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù để quản lý đầu tư xây dựng trong các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu tại Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2023 được tiếp tục áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Văn phòng Chính phủ; } (để b/c)
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh Lai Châu;
- Văn phòng UBND tỉnh: V, C, CB;
- Lưu: VT, Kt1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Trọng Hải